

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG TÀI
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS - ST
Ngày 17/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Minh Phương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Minh

Bà Phạm Phú Hòa

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Trịnh Đình Giáp - Thư ký

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Bình - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 17/8/2022 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2022/TLST-HS ngày 15/7 /2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Quàng Văn L - sinh năm 1987

Địa chỉ: B, xã G, huyện Đông, tỉnh Điện Biên

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quàng Văn S và con bà Vì Thị A; Có vợ là Vì Thị D và 2 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại điểm cầu thành phần)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng H- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại điểm cầu trung tâm)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quang Văn L xuống thôn Đồng Đoài, xã T, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh để làm phụ hồ được vài hôm. Do bản thân là người sử dụng ma Uy nên thường có biểu hiện thèm ma Uy. Chiều ngày 06/4/2022, khi có biểu hiện thèm ma Uy thì Quảng Văn L được một người đàn ông không quen biết giới thiệu nếu muốn mua ma túy thì điện thoại cho U theo số 0974384298. Tối cùng ngày, L đã lấy điện thoại của mình nhắn tin đến số 0974384298 để hỏi mua ma túy nhưng không thấy ai trả lời. Khoảng 11 giờ ngày 07/4/2022, L thấy số điện thoại trên gọi lại cho L, người này tự giới thiệu tên là U, U hỏi “có lấy đồ để chơi không” (có nghĩa là có mua ma túy để sử dụng không) thì L trả lời “em chưa có tiền”. U lại nói “Được, anh tạo điều kiện cho mày nợ vài hôm, tí nữa sẽ có người đến đón”. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, L đi bộ đến ngã tư thị trấn Hồ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh thì gặp một người đàn ông điều khiển xe mô tô loại xe Wave màu trắng. Người này hỏi L “có phải thằng U gọi mày không”, L trả lời “vâng”. Sau đó, người đàn ông này điều khiển xe mô tô chở L đến cổng nhà văn hoá thôn C, xã D, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh. Đến nơi người đàn ông này bảo L xuống xe rồi điều khiển xe đi đâu L không biết. Sau đó, L gọi điện cho U thì U bảo gói ma túy U giấu ở góc cây trước cửa nhà văn hoá thôn C. Theo chỉ dẫn của U, L đi bộ đến góc cây trước cửa nhà văn hoá thôn C, thì thấy có một bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 01 gói nhỏ được bọc bằng giấy bạc màu vàng, trong có chứa chất bột màu trắng. L lấy gói ma túy bọc ngoài bằng giấy bạc màu vàng đó cất giấu vào Ui quần phía trước bên trái L đang mặc rồi đi bộ ra đường tỉnh lộ 281 thì bị Công an xã D kiểm tra phát hiện bắt giữ và thu giữ tại Ui quần bên trái phía trước L đang mặc có 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma Uy.

Tại kết luận giám định số: 417/KL- KTHS ngày 09/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu vàng có khối lượng 0,1216 gam; Là ma Uy; Loại ma Uy: Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT – VKS - LT ngày 15/7/2022 của VKSND huyện Lương Tài đã truy tố Quảng Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận đầy đủ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện VKSND huyện Lương Tài sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quảng Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Quảng Văn L từ 12 đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước có ghi: Cơ quan CSĐT - CAH Lương Tài mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo kết luận giám định số 417/KLGĐMT-PC09 ghi ngày 09/4/2022 của phòng PC09. Mặt sau có chữ ký của giám định viên và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh; 01 phong bì thư đã niêm phong mặt trước phong bì có ghi “Que thử nước tiểu của Quảng Văn L”

- Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ACE màu xanh cam đã qua sử dụng.

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 15, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí về tội danh và hình phạt như Kiểm sát viên nêu trong bản luận tội. Chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nếu được thì cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Đồng thời cũng đề nghị miễn án phí hình sự cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo nhất trí ví bản bào chữa, không bổ sung gì thêm.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm không cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Người bào chữa và bị cáo không tranh luận gì thêm. Kiểm sát viên không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Tài, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07/4/2022, tại tỉnh lộ 281 thuộc địa phận thôn C, xã D, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, Công an xã D, phát hiện bắt quả tang Quàng Văn L đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,1216 gam Heroine, với mục đích sử dụng cho bản thân. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Quàng Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể được Bộ luật hình sự bảo vệ đó là chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi đó đã trực tiếp ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế gia đình của bị cáo, gây khó khăn cho việc kiểm soát ma túy của Nhà nước, đe dọa nghiêm trọng đến trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của giống nòi, cũng như làm ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, làm nảy sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự nguy hiểm khác. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giúp cho bị cáo nhận ra lỗi lầm, cải tạo thành người có ích, ngăn chặn những hậu quả xấu của hiểm họa ma túy, đảm bảo trật tự xã hội.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên khi lượng hình cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy L khai mua của đối tượng không quen biết tên là U dùng số điện thoại 0974384298. Tuy nhiên quá trình điều tra chưa xác định được đối tượng đã bán ma túy cho L, khi nào xác định được sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với người đàn ông chở L từ thị trấn Hồ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh đến đầu thôn C, xã D, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, để L lấy gói ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Tài đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được đối tượng, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

Về vật chứng của vụ án: Đối với lượng Heroine còn lại sau giám định cùng vỏ đựng mẫu vật được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của giám định viên và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, là ma túy Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy; Que thử nước tiểu của Quàng Văn L cũng cần tịch thu tiêu hủy; Chiếc điện thoại ACE màu xanh cam của L là điện thoại dùng vào việc liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Quàng Văn L 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/4/2022.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước có ghi: Cơ quan CSĐT - CAH Lương Tài mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo kết luận giám định số 417/KLGĐMT-PC09 ghi ngày 09/4/2022 của phòng PC09. Mặt sau có chữ ký của giám định viên và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh; 01 phong bì thư đã niêm phong mặt trước phong bì có ghi “Que thử nước tiểu của Quàng Văn L”

- Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ACE màu xanh cam đã qua sử dụng.

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 15, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Lương Tài;
- THA huyện Lương Tài (khi án có hiệu lực);
- Công an huyện Lương Tài;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Minh Phương

HTND

HTND

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Phú Hòa

Nguyễn Hữu Minh

Lương Minh Phương

